

Mục tiêu của nhiệm vụ: Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Bình, nhiệm vụ đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2025. Đối tượng nghiên cứu là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Bình.

Kết quả nghiên cứu đã đánh giá vai trò, vị trí, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; Thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; Khảo sát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2010-2017; Làm rõ những vấn đề đặt ra đối với việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; Đưa ra quan điểm mục tiêu và những giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Từ kết quả của nhiệm vụ sẽ nhận diện những tồn tại, hạn chế trong tuyển dụng, bố trí, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Bình để có giải pháp khả thi nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ



để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh hiện nay. Làm tài liệu tham khảo cho các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; các phòng, ban cấp tỉnh và cấp huyện, xã trong công tác cán bộ, tuyển dụng, bổ nhiệm và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

Tại hội nghị nghiệm thu, các thành viên Hội đồng Khoa học đánh giá cao kết quả đạt được của nhóm nghiên cứu và cơ quan chủ trì. Bên cạnh đó, Hội đồng cũng nêu một số góp ý cần bổ sung sửa đổi như: Cập nhật mới các tài liệu văn bản quy phạm pháp luật ở tất cả các phần nhiệm vụ có liên quan; Cần hoàn thiện phần giải pháp của nhiệm vụ ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 15/11/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ do Trường Đại học Kinh tế Huế chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công (trong đó tập trung vào loại hình dịch vụ hành chính công) trên địa bàn tỉnh

Quảng Bình, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Nhiệm vụ đã tập trung phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng dịch vụ hành chính công thông qua các chỉ số như: Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Sự hài lòng của các tổ chức và cá nhân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số cải cách

hành chính (PAR INDEX) và 5 tiêu chí phản ánh chất lượng dịch vụ hành chính công được tổng hợp, phân tích từ kết quả khảo sát, điều tra người dân và doanh nghiệp - phía cầu sử dụng dịch vụ hành chính công của tỉnh Quảng Bình. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Theo kết quả nghiên cứu, các chính sách cải cách thủ tục hành chính ở tỉnh Quảng Bình trong những năm gần đây đã tạo ra những thay đổi đáng kể theo hướng tích cực về chất lượng dịch vụ hành chính công. Đã có sự cải thiện về điểm số trên bảng xếp hạng của các chỉ số PCI, SIPAS, PAPI và PAR INDEX. Sau 10 năm, chỉ số PCI tỉnh Quảng Bình tăng từ 47,29 điểm lên

60,82 điểm (xếp thứ 46/63 tỉnh thành của cả nước). Năm 2017, tỉnh Quảng Bình được xếp vào nhóm những địa phương có điểm số cao nhất về các yếu tố thành phần của chỉ số tổng hợp PAPI: Sự tham gia của người dân; công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình và thủ tục hành chính công, với mức điểm của chỉ số tổng hợp PAPI là 39,53 (thuộc nhóm có điểm số cao nhất).

Tại hội nghị nghiệm thu, các thành viên Hội đồng Khoa học và đại diện các Sở, ngành liên quan đánh giá cao kết quả của nhiệm vụ đạt được, đồng thời đóng góp một số ý kiến để nhiệm vụ được hoàn thiện và ứng dụng có hiệu quả vào thực tiễn ■

H.D

NGHIỆM THU DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM:

“SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI TỪ PHỤ PHẨM CỦA QUÁ TRÌNH CHẾ BIẾN TINH BỘT SẮN”

Ngày 11/12/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu dự án sản xuất thử nghiệm: “Sản xuất thức ăn chăn nuôi từ phụ phẩm của quá trình chế biến tinh bột sắn”. Dự án do Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Long Giang Thịnh chủ trì thực hiện.

Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Long Giang Thịnh có nhà máy chế biến tinh bột sắn hiện đang sản xuất ổn định. Do nguồn sắn nguyên liệu ngày càng tăng và nhà máy đang nâng dần công suất chế biến nên mỗi năm sản lượng tiêu thụ khoảng 40.000 tấn củ sắn tươi, tạo ra khoảng 10.000 tấn tinh bột sắn và khoảng 25.000 tấn bã sắn tươi.

Với mục tiêu của dự án là nghiên cứu, ứng dụng công nghệ lên men để sản xuất thức ăn chăn nuôi từ bã sắn; Tận dụng có hiệu quả



nguồn phụ phế phẩm từ quá trình chế biến tinh bột sắn của nhà máy để tạo ra nguồn thức ăn có giá trị dinh dưỡng cao, giá thành thấp thay thế một phần các nguồn nguyên liệu thức ăn có giá thành cao khác, đáp ứng cho nhu cầu chăn nuôi của Công ty và cung ứng cho người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Từ đó có khả năng chuyển

giao, nhân rộng vào sản xuất ở các nhà máy chế biến tinh bột sắn trong tỉnh và trong khu vực.

Sau 15 tháng triển khai thực hiện, dự án đã sản xuất được 150 tấn thức ăn dạng ướt với 78 lần lên men; Thời gian ủ lên men mỗi khối ủ từ 5 - 7 ngày để đảm bảo quá trình lên men và độ pH ổn định. Kết quả sau 7 ngày ủ, thức ăn bã sắn lên men có màu vàng tươi, mùi thơm đặc trưng, chất lượng cao hơn hẳn so với bã sắn tươi về tất cả các chỉ tiêu chất lượng: pH giảm từ 4,7 xuống còn 3,62, tỉ lệ protein tăng từ 2,59% lên 12,79%, tỉ lệ xơ thô giảm từ 17,46% xuống 8,22%, axit hữu cơ tăng từ 2,64% lên 6,61%; mật độ các lợi khuẩn tăng rất nhanh trong khối ủ; không phát hiện các độc tố HCN, vi khuẩn E. coli, vi khuẩn Salmonella, Aflatoxine B1 trong thức ăn bã sắn lên men.

Kết quả theo dõi bước đầu khi cho lợn thịt ăn thức ăn bã sắn lên men cho thấy: Lợn thích ăn bã sắn lên men, giảm triệu chứng bệnh về

đường ruột, giảm mùi hôi của phân. Việc bổ sung thức ăn bã sắn lên men có tác dụng tích cực đến khả năng tăng trọng, tiêu tốn thức ăn của lợn thịt nuôi thử nghiệm và tăng hiệu quả kinh tế.

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đánh giá cao kết quả nghiên cứu của dự án. Việc áp dụng công nghệ lên men có ý nghĩa quan trọng trong việc chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất; tính hiệu quả nguồn phụ phế phẩm từ quá trình chế biến tinh bột sắn của nhà máy. Việc sử dụng bã sắn để lên men bằng chế phẩm sinh học làm thức ăn chăn nuôi sẽ tận dụng được nguồn thức ăn sẵn có, rẻ tiền ở địa phương, góp phần giải quyết được vấn đề ô nhiễm môi trường tại Nhà máy tinh bột Long Giang của Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Long Giang Thịnh ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU TÌNH TRẠNG TẢO HÔN VÀ HÔN NHÂN CẬN HUYẾT THỐNG TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 11/12/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ do Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Hiện nay, trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống diễn ra khá phổ biến, gây ra nhiều hậu quả trên các mặt: suy thoái nòi giống, ảnh hưởng sức khỏe của bà mẹ và trẻ sơ sinh, phát triển thể chất của trẻ, là nguyên nhân chủ yếu



tăng tỷ lệ trẻ thiểu năng trí tuệ, tàn tật, mắc các bệnh di truyền, hạn chế việc học tập văn hóa, nghề nghiệp; hạn chế khả năng lao động, sản xuất, kinh doanh, làm tăng tỷ lệ đói nghèo.

Việc nghiên cứu, đánh giá một cách khoa học, thấu đáo tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống có một vai trò hết sức quan trọng để Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan hữu quan có cơ sở khoa học vững chắc để tham mưu, đề xuất cho lãnh đạo tỉnh triển khai các chính sách, từng bước giảm thiểu và tiến tới chấm dứt tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Nhiệm vụ đã nghiên cứu một số vấn đề về cơ sở lý luận và thực tiễn về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Điều tra, đánh giá thực trạng tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Xác định hậu quả để lại của tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Trên cơ sở đó đưa ra một số định hướng và đề xuất một

số giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên Hội đồng khoa học đánh giá cao kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ trong việc góp phần nâng cao nhận thức của người dân, xã hội về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, từ đó tiến tới giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình; Làm tư liệu tham khảo cho cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân liên quan đến thực tiễn nghiên cứu, triển khai các chương trình, đề án chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ■

H.D

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN:

“PHÂN LẬP VÀ SẢN XUẤT GIỐNG NẤM RƠM TRÊN CƠ CHẤT RƠM RẠ”

Ngày 29/10/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Phân lập và sản xuất giống nấm rơm trên cơ chất rơm rạ”. Nhiệm vụ do Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Quảng Bình chủ trì thực hiện. Thời gian triển khai nhiệm vụ từ tháng 9/2017 đến tháng 11/2018.

Trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nhu cầu sử dụng nấm rơm trong đời sống hàng ngày của người dân ngày càng tăng kéo theo sự phát triển về quy mô sản xuất cũng như sản lượng. Cùng với sự phát triển của nghề trồng nấm rơm, việc nghiên cứu và sản xuất các loại giống nấm chất lượng cao, giá thành hợp lý đã và đang được các đơn vị cung cấp giống ngày càng coi trọng. Đặc biệt là việc sản xuất nấm rơm trên cơ chất hạt lúa và cơ chất rơm.

Mục tiêu của nhiệm vụ là sản xuất giống nấm rơm V_{QB} trên cơ chất rơm rạ, từ đó làm



phong phú thêm nguồn giống nấm rơm góp phần đẩy mạnh nghề trồng nấm rơm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Hoàn thiện quy trình phân lập và sản xuất giống nấm rơm V_{QB} trên cơ chất rơm rạ. Qua quá trình triển khai, nhiệm vụ đã thu được kết quả sau: Giống nấm rơm V_{QB} trên cơ chất rơm rạ: 4.290 bịch giống tương đương 1.501,5kg (trọng lượng trung bình của một bịch giống là 0,35kg); Tổng lượng nấm rơm thành phẩm thu được từ các

mô hình sản xuất đối chứng: 351,9kg; trong đó: tại Trung tâm đạt 225,1kg, tại hộ dân đạt 126,8kg.

Qua kết quả tuyển chọn và sản xuất đối chứng cho thấy, chủng V_{QB1} cho năng suất cao, thời gian sinh trưởng nhanh, phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Bình. Giống nấm rơm V_{QB} được sản xuất trên cơ chất rơm rạ phát triển tốt, phù hợp với điều kiện nuôi trồng ở tỉnh Quảng Bình, được người sử dụng ủng hộ. Sản xuất thử nghiệm trên nguyên liệu bông hạt

và rơm rạ, giống V_{QB} đều cho kết quả tốt.

Tại hội nghị nghiệm thu, các thành viên Hội đồng Khoa học đánh giá cao kết quả của nhiệm vụ đạt được, đồng thời yêu cầu cơ quan chủ trì và chủ nhiệm tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện, nhân rộng quy trình sản xuất giống nấm rơm V_{QB} nói riêng và các giống nấm khác nói chung. Nhiệm vụ thành công góp phần đa dạng hóa nguồn giống cung cấp cho thị trường giúp thúc đẩy nghề nấm rơm phát triển ở tỉnh Quảng Bình ■

H.D

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐÀO TẠO XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TỪ TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2008 SANG TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015 VÀO HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

Ngày 24/10/2018, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức lớp đào tạo nghiệp vụ về chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng từ tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Tham dự lớp đào tạo gồm có đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, lãnh đạo Sở KH&CN, lãnh đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và 120 học viên là những cán bộ công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

Tham gia lớp đào tạo, các học viên được trang bị những kiến thức cơ bản về quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001; Nội dung các yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; So sánh tiêu chuẩn ISO 9001 phiên bản 2008 và 2015; Các bước triển khai dự án - duy trì áp dụng, lợi ích khi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và một số lưu ý trong quá trình thực hiện dự án.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 được áp dụng trong

dịch vụ hành chính như một biện pháp của cải cách hành chính nhằm tháo gỡ và giúp các tổ chức hành chính sự nghiệp chủ động và năng động hơn, phát huy các nguồn lực để nâng cao năng suất chất lượng dịch vụ. Cũng tại lớp đào tạo, giảng viên cũng đã giúp các học viên nắm rõ việc xây dựng, duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, đồng thời giải đáp một số vướng mắc trong việc xây dựng, duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Chương trình tập huấn đã giúp các học viên có thêm những hiểu biết về hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, nắm bắt được những kỹ năng để chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng từ TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 để chủ động trong việc chuyển đổi tại cơ quan đơn vị nhằm tạo môi trường làm việc rõ ràng, minh bạch cũng như thực hiện công việc được thuận lợi và dễ dàng hơn ■

H.D